

Bản án số: 23/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 18 - 4 - 2019.
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Ông Nguyễn Tấn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Sự là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Vàng S, **sinh năm 1979; có mặt.**

- *Bị đơn:* Ông Đỗ Hoàng S1, sinh năm 1971; vắng mặt.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp P, xã I, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Đặng Vàng S trình bày:

Bà và ông Đỗ Hoàng S1 kết hôn từ năm 2000, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh ngày 02/10/2002. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống cùng cha mẹ chồng được 10 năm thì cất nhà ở riêng cho đến nay. Vợ chồng sống chung nhà nhưng không còn sinh hoạt vợ

chồng từ tháng 4 năm 2018 cho đến nay, nguyên nhân do chồng thường xuyên uống rượu về có lời lẽ xúc phạm và đánh bà, vợ chồng thường xuyên gây gổ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ Trọng N sinh ngày 29/4/2002. Con chung hiện đang sống với vợ chồng.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Nay bà S yêu cầu ly hôn với ông S1. Về con chung: Bà yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu N, không yêu cầu ông S1 cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28 tháng 3 năm 2019 bị đơn ông Đỗ Hoàng S1 trình bày:

Nhận thấy thống nhất lời trình bày của bà S về hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Nguyên vọng ông S1 không đồng ý ly hôn với bà S. Về con chung: Ông S1 yêu cầu được nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình xem xét quyết định:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đặng Vàng S.

- Về con chung: Giao cháu Đỗ Trọng N sinh ngày 29/4/2002 cho bà S tiếp tục nuôi dưỡng. Ông S1 không phải cấp dưỡng nuôi con do bà S không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà S và ông S1 tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B ngày 02/10/2002. Theo kết quả xác minh, trong thời gian chung sống ông bà phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên gây gổ, trong lúc gây gổ có vài lần ông S1 đánh bà S. Nay bà S yêu cầu được ly hôn, ông S1 yêu cầu được đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà S và ông S1 là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà S là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Cháu Đỗ Trọng N, sinh ngày 29/4/2002 đang sống với bà S, ông S1. Khi ly hôn, bà S yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung phù hợp với nguyện vọng của cháu N. Do đó, để bảo đảm quyền lợi tốt nhất cho cháu N cần giao cháu N cho bà S tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình. Ông S1 không phải cấp dưỡng nuôi con vì bà S không yêu cầu. Ông S1 được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bà S là nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Bà Đặng Vàng S được ly hôn đối với ông Đỗ Hoàng S1.
2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Trọng N, sinh ngày 29/4/2002 cho bà S trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông S1 không phải cấp dưỡng nuôi con vì bà S không yêu cầu. Ông S1 được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Đặng Vàng S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016771 ngày 24/01/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; bà S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông S1 vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TA Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Ủy ban nhân dân xã B;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Trường